TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/DS-ST
Ngày : 02-3-2021
V/v "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Thật

2. Ông Trần Thanh Việt

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 320/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2021/QĐST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K L;

Địa chỉ: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn Anh, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hữu Đức, chức vụ: Giam đốc Chi nhánh An Giang.

Người đại diện tham gia tố tụng: Bà Lê Phương Quyên, sinh năm: 1982; Địa chỉ: số 21-22 A2 Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (theo giấy ủy quyền số 74A/UQ-CNAG ngày 12/10/2020) (có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số 6/4 Ngô Quyền, phường M B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Phương Quyên trình bày:

Ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh An Giang (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) đã cho ông Nguyễn Thanh T vay vốn theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số: 1442/18/TC/1200-4709 ngày 24/11/2018 (bao gồm Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kiên Long Bank cùng với Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank và Bảng sao kê). Theo đó, căn cứ thu nhập của ông Tuấn, Ngân hàng đã cấp tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng với 02 loại thẻ: VISA CLASSIC và JCB CLASSIC, mục đích là vay tiêu dùng, thời hạn vay: 12 tháng, thời hạn sử dụng của thẻ tín dụng: 36 tháng, thời hạn thanh toán thẻ tín dụng: 01 tháng, lãi suất cho vay: 22%/năm, hình thức thanh toán trả lãi hàng tháng, trả gốc hàng tháng.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Nguyễn Thanh T đã sử dụng hết hạn mức thẻ tín dụng, đến kỳ thanh toán ông Tuấn chưa thanh toán nợ cho Ngân hàng theo đúng hợp đồng. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo đến ông Tuấn, nhưng ông Tuấn vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận tại Hợp đồng đã ký.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần K L yêu cầu ông Tuấn phải trả cho Ngân hàng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (02/3/2021) đối với thẻ JCB Classic tổng cộng: 23.864.326 đồng (trong đó: vốn gốc còn lại: 15.229.780 đồng; lãi phát sinh còn lại: 4.679.717 đồng; phí phạt chậm trả: 3.756.829 đồng; phí thường niên: 198.000 đồng); với thẻ Visa Classic tổng cộng là: 22.488.397 đồng (trong đó: vốn gốc còn lại 13.980.502 đồng; lãi phát sinh còn lại: 4.282.232 đồng; phí phạt chậm trả còn lại: 3.975.663 đồng; phí thường niên còn lại: 250.000 đồng), tổng cộng 02 thẻ VISA CLASSIC và JCB CLASSIC là 46.352.723 đồng và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh trên số dư nợ chưa thanh toán sau ngày 02/3/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo thoả thuận trong hợp đồng hai bên đã ký kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo đúng về thời hạn cũng như trình tự thủ tục. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn là ông Nguyễn Thanh T vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Ngân hàng căn cứ vào giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kien Long Bank số 1442/18/TC/1200-4709 ngày 24/11/2018 được ký kết giữa ngân hàng và ông Tuấn; Thông báo về việc thanh toán nợ vay số 1442-/TB-PKD.CNAG ngày 15/01/2020; Thông báo về việc hỗ trợ thu hồi nghĩa vụ tài chính đối với ông Nguyễn Thanh T số 57/TB-CNAG ngày 16/5/2020, Quyết định số 2995 ngày 15/8/2018 của Ngân hàng Kiên Long về việc ban hành quy

trình phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ tín tụng quốc tế Kien Long Bank, Quyết định số 2189 ngày 10/7/2017 của Ngân hàng Kiên Long ban hành biểu lãi suất cho vay để yêu cầu ông Nguyễn Thanh T trả cho Ngân hàng Kiên Long tổng số tiền tính đến ngày 02/3/2021 là 46.352.723 đồng là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không rõ lý do. Nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của ông Tuấn về nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần K L (viết tắt là Ngân hàng) khởi kiện ông Nguyễn Thanh T, ông Tuấn có nơi cư trú tại phường M B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Căn cứ Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Ngân hàng khởi kiện ông Nguyễn Thanh T yêu cầu trả tiền vốn vay và lãi phát sinh theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 24/11/2018. Do đó, xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ngân hàng Thương mại cổ phần K L do ông Trần Tuấn Anh – Chức vụ: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Lê Hữu Đức – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh An Giang (theo Quyết định 1418/QĐ-NHKL ngày 01/7/2020 và Quyết định số 203/QĐ-HĐQT ngày 06/7/2019). Ông Lê Hữu Đức ủy quyền lại cho bà Lê Phương Quyên – Chức vụ: Phó Phòng khách hàng cá nhân (theo Giấy ủy quyền số 74A/UQ-CNAG ngày 12/10/2020).

Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận bà Quyên tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[4] Bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, mặc dù tại thời điểm tống đạt ông Tuấn vắng mặt nhưng có cha mẹ ruột của ông Tuấn là ông Nguyễn Phước Hạnh và bà Nguyễn Thị Khánh có cùng nơi cư trú nhận thay và cam kết giao lại văn bản nhưng ông Tuấn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Như vậy, từ khi Tòa án thụ lý đến ngày xét xử vụ án ông Tuấn đã

từ chối các quyền, cũng như không thực hiện nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Mặt khác, qua biên bản xác minh tình trạng cư trú ngày 09/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên được Công an phường M B, thành phố Long Xuyên xác nhận: "Đương sự Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1980 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 6/4 Ngô Quyền, phường M B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh T.

- Về nội dung:

[5] Ngân hàng yêu cầu ông Tuấn thanh toán số tiền nợ thẻ tín dụng tính đến ngày 02/3/2021 là 46.352.723 đồng, trong đó nợ gốc là 29.210.282 đồng, nợ lãi quá hạn và phí là: 17.142.441 đồng. Đồng thời, yêu cầu ông Tuấn tiếp tục trả lãi theo thoả thuận mà hai bên đã ký kết tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng vào ngày 24/11/2018 trên số dư nợ chưa thanh toán cho đến trả dứt nợ.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kiên Long Bank cùng với Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank và Bảng sao kê) ngày 24/11/2018, giữa Ngân hàng và ông Tuấn được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng phía ông Tuấn đã không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi suất đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay.

Do đó, việc Ngân hàng căn cứ vào giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kien Long Bank số 1442/18/TC/1200-4709 ngày 24/11/2018 được ký kết giữa ngân hàng và ông Tuấn; Thông báo về việc thanh toán nợ vay số 1442-/TB-PKD.CNAG ngày 15/01/2020; Thông báo về việc hỗ trợ thu hồi nghĩa vụ tài chính đối với ông Nguyễn Thanh T số 57/TB-CNAG ngày 16/5/2020, Quyết định số 2995 ngày 15/8/2018 của Ngân hàng Kiên Long về việc ban hành quy trình phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ tín tụng quốc tế Kien Long Bank, Quyết định số 2189 ngày 10/7/2017 của Ngân hàng Kiên Long ban hành biểu lãi suất cho vay để yêu cầu ông Nguyễn Thanh T trả cho Ngân hàng Kiên Long số tiền nợ gốc là: 29.210.282 đồng, lãi và phí sử dụng thẻ: 17.142.441 đồng; tổng số tiền tính đến ngày 02/3/2021 là 46.352.723 đồng là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K L nợ gốc 29.210.282 đồng, lãi và phí sử dụng thẻ là 17.142.441 đồng (tính đến ngày 02/3/2021), tổng cộng là 46.352.723 đồng.

Đồng thời, ông Tuấn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (03/3/2021) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc cho Ngân hàng.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Tuấn phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 85, Điều 86, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần K L.

- Buộc ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K L tổng số tiền 46.352.723 đồng; trong đó, nợ gốc 29.210.282 đồng, lãi và phí sử dụng thẻ là 17.142.441 đồng (tính đến ngày 02/3/2021).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 02/3/2020), ông Nguyễn Thanh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nguyễn Thanh T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.318.000 đồng *(Hai triệu ba trăm mười tám nghìn đồng).*

Ngân hàng Thương mại cổ phần K L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007728 ngày 05/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Ngân hàng Thương mại cổ phần K L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- THA TP Long Xuyên;
- VKS TP Long Xuyên;
- TAND tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung